



bān yùn gōng

搬运工

noun · porter; mover

Example Sentences

Tā shì yī míng bān yùn gōng
他是一名搬运工。

He is a porter.

Bān yùn gōng bǎ xiāng zi bān shàng le chē
搬运工把箱子搬上了车。

The porter loaded the boxes onto the truck.

Trace each character, then write the word on your own.

搬	搬	搬	搬	搬	搬	搬	搬	搬	搬	搬
搬	搬	搬	搬	搬						
运	运	运	运	运	运	运	运	运	运	
工	工	工	工	工	工					